

XEM VẬN MỆNH THEO BÁT TỰ - TỬ BÌNH

Thân chào Quý Anh Nguyễn Trung Minh, Chúng tôi xin gửi đến Quý Anh Nguyễn Trung Minh lá số Tử Trạ này và luận giải cùng Quý Anh những vấn đề mà Quý Anh đang quan tâm, Quý Anh hãy kiểm tra lại thông tin cá nhân 1 lần nữa, để chắc không bị nhầm lẫn, vì nhầm lẫn thông tin thì kết quả sẽ sai.

Xin lưu ý về phần lời giải: trong một số ít đoạn bình giải chúng tôi lập chung cho cả nam và nữ, do đó nếu người xem là phái nữ mà có lời giải là 'lấy được vợ đẹp' thì phải hiểu ngược lại là 'chồng đẹp' và đối với người nam cũng vậy. Do đó Quý Anh đừng nghĩ là lời giải bị sai mà không an tâm.

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ Tên	Nguyễn Trung Minh
Ngày Sinh Dương	Thứ Năm, Ngày 19 Tháng 1 Năm 1989
Ngày Sinh Âm	Ngày Canh Thìn, Tháng Ất Sửu, Năm Mậu Thìn (13/12/1988)
Tử Vi	Năm Mậu Thìn, Tháng Ất Sửu, Ngày Canh Thìn, Giờ Bình Tý
Bát tự	Năm Mậu Thìn, Tháng Ất Sửu, Ngày Canh Thìn, Giờ Bình Tý
Giờ Sinh	Tý (23:50)
Giới Tính	Nam
Tuổi	Mậu Thìn (37 tuổi)

Phái nam: Nguyễn Trung Minh Năm Mậu Thìn, Tháng Ất Sửu, Ngày Canh Thìn, Giờ Bình Tý

Trụ Năm	Trụ Tháng	Trụ Ngày	Trụ Giờ
Kiêu	Tài	Nhật / Kiêu	Sát
Mậu Thìn	Ất Sửu	Canh Thìn	Bính Tí
Mậu Quý Ất	Kỷ Tân Quý	Mậu Quý Ất	Quý
Kiêu Thương Tài	Ấn Kiếp Thương	Kiêu Thương Tài	Thương
Dương	Mộ	Dương	Tử
Thái-cực	Thiên-ất	Thái-cực	Tướng-tinh
Quốc-ấn	Thái-cực	Khôi-canh	Tướng-tinh
Hoa-cái	Quốc-ấn	Quốc-ấn	Thiên-Y
-	Tú QN	Dức QN	-
-	Quả-tú	Tú QN	-
-	-	Hoa-cái	-
Đại vận	Đại vận	Đại vận	Đại vận
Sát	Quan	Kiêu	Ấn
Bính Dần	Đinh Mão	Mậu Thìn	Kỷ Tỵ
Giáp Bính Mậu	Ất	Mậu Quý Ất	Bính Canh Mậu
Tài Sát Kiêu	Tài	Kiêu Thương Tài	Sát Tỉ Kiêu
Đại vận	Đại vận	Đại vận	Đại vận
Tỉ	Kiếp	Thực	Thương
Canh Ngọ	Tân Mùi	Nhâm Thân	Quý Dậu
Đinh Kỷ	Kỷ Ất Đinh	Canh Nhâm Mậu	Tân
Quan Ấn	Ấn Tài Quan	Tỉ Thực Kiêu	Kiếp

Dụng thần: Giáp, Bính, Đinh

Cung mệnh: cung Thìn

Vòng Trường Sinh:

Tí	Sửu	Dần	Mão	Thìn	Tỵ	Ngọ	Mùi	Thân	Dậu	Tuất	Hợi
Thai	Dương	Trường sinh	Mộc dục	Quan đới	Lâm quan	Đế vượng	Suy	Bệnh	Tử	Mộ	Tuyệt

All rights reserved by www.XemTuong.net

Trụ năm bị năm Giáp Tuất thiên khắc địa xung.

Trụ tháng bị năm Tân Mùi thiên khắc địa xung.
 Trụ ngày bị năm Bình Tuất thiên khắc địa xung.
 Trụ giờ bị năm Nhâm Ngọ thiên khắc địa xung.
 Thai nguyên: Bình Thìn.
 Thai tức: Ất Dậu.

1- Mậu Thìn	2- Kỷ Tỵ	3- Canh Ngọ	4- Tân Mùi	5- Nhâm Thân	6- Quý Dậu
7- Giáp Tuất	8- Ất Hợi	9- Bính Tí	10- Đinh Sửu	11- Mậu Dần	12- Kỷ Mão
13- Canh Thìn	14- Tân Tỵ	15- Nhâm Ngọ	16- Quý Mùi	17- Giáp Thân	18- Ất Dậu
19- Bính Tuất	20- Đinh Hợi	21- Mậu Tí	22- Kỷ Sửu	23- Canh Dần	24- Tân Mão
25- Nhâm Thìn	26- Quý Tỵ	27- Giáp Ngọ	28- Ất Mùi	29- Bính Thân	30- Đinh Dậu
31- Mậu Tuất	32- Kỷ Hợi	33- Canh Tí	34- Tân Sửu	35- Nhâm Dần	36- Quý Mão
37- Giáp Thìn	38- Ất Tỵ	39- Bính Ngọ	40- Đinh Mùi	41- Mậu Thân	42- Kỷ Dậu
43- Canh Tuất	44- Tân Hợi	45- Nhâm Tí	46- Quý Sửu	47- Giáp Dần	48- Ất Mão
49- Bính Thìn	50- Đinh Tỵ	51- Mậu Ngọ	52- Kỷ Mùi	53- Canh Thân	54- Tân Dậu
55- Nhâm Tuất	56- Quý Hợi	57- Giáp Tí	58- Ất Sửu	59- Bính Dần	60- Đinh Mão
61- Mậu Thìn	62- Kỷ Tỵ	63- Canh Ngọ	64- Tân Mùi	65- Nhâm Thân	66- Quý Dậu
67- Giáp Tuất	68- Ất Hợi	69- Bính Tí	70- Đinh Sửu	71- Mậu Dần	72- Kỷ Mão
73- Canh Thìn	74- Tân Tỵ	75- Nhâm Ngọ	76- Quý Mùi	77- Giáp Thân	78- Ất Dậu
79- Bính Tuất	80- Đinh Hợi	81- Mậu Tí	82- Kỷ Sửu	83- Canh Dần	84- Tân Mão

Tháng chi là ngũ hành sinh ngày can (ấn): Ngày chủ vượng.

Trụ năm có thiên ấn (kiêu) nếu là kỵ thần thì phá bại tổ nghiệp, mất gia giáo, tổn gia đình, tọa dưỡng vận: được mẹ kế nuôi dưỡng. Nếu can thiên ấn mà chi tỷ kiên thì làm con nuôi. Trường hợp thiên ấn gặp trường sinh thì mẹ đẻ vô duyên, được mẹ kế hoặc mẹ nuôi nuôi dưỡng.

Trụ tháng có chính tài là cần cù lao động hoặc được ân đức của bố mẹ. Trường hợp tọa kiến lộc hoặc cát thần quý nhân thì song thân có phúc được thừa kế di sản. Trường hợp tọa mộ: Kiệt sĩ như thần giữ cửa, tọa tuyệt không được vợ trợ giúp. Trường hợp tháng chính tài có giờ kiếp tài thì bố tốt phát đạt nhưng con thì xấu.

Trụ ngày gặp thiên ấn (kiêu) thì nam không lấy được vợ tốt, nữ thì không lấy được chồng cao sang. Người bạn đời tuy rõ ràng minh bạch nhưng thích sống cô độc. Trường hợp tứ trụ lại gặp thực thần thì tuổi nhỏ mẹ ít sữa nuôi. Khi vận gặp thực thần (thực) thì bệnh hoặc nghèo lại gặp hình xung thì dễ gặp khó khăn trắc trở.

Trụ giờ có thiên quan (sát) thì con cái tính cương trực. Trường hợp giờ can Thiên quan mà ngày chủ vượng, bốn can có sao tài, ấn thì đại phú quý, tài sản dồi dào. Trường hợp nữ có ngày tọa dưỡng nhãn thì khắc chồng. Nếu giờ can thiên quan mà có chế thì sinh quý tử nhưng xa con.

Trụ có 2 thìn nên coi chừng hạn năm thìn vào tháng thìn ngày tuất hay hướng tuất dễ bị nguy hiểm vì trụ có đủ cách tam hình.

Thập ác đại bại: gặp việc hay dẫn đo, có trí nhưng khó tiến thoái, chủ về thất bại. Ngày thập ác đại bại nếu gặp sao tài, sao quan ngược lại là phúc. Nên gặp năm can chi và ngày can chi xung khắc lại là gặp cát thần quý nhân giúp.

Thiên át quý nhân: Chủ về thông minh đầy đủ trí tuệ, gặp hung hóa cát dễ được quý nhân cất nhắc giúp đỡ. a: Gặp tam hợp, lục hợp thì phúc đức gia tăng, tài phú thịnh vượng. Nếu hợp hóa với hỷ dụng thần thì trăm sự đều thuận. b: Gặp không vong hình xung khắc phá, hoặc ở vận yếu suy nhược tử tuyệt phúc có giảm, một đời vất vả. c: Ở vận vượng thì phú quý, một đời ít bệnh. d: Ở kiến lộc thì thích về văn chương. e: Với Khôi chính cùng trụ thì khí thế hiên ngang, được người tôn kính lý lẽ phân minh. f: Với Kiếp sát cùng trụ thì mưu lược uy nghiêm.

Thái cực quý nhân: Dễ được cấp trên hay quý nhân giúp đỡ, về già hưởng phúc, kỵ không vong hình xung khắc phá.

Khôi canh quý nhân (trích sách Dự Đoán Theo Tứ Trụ của Thiệu Vĩ Hoa trang 129): Trong trụ không có tài, quan, hình, sát thì mới tốt, nếu có lại là xấu. Nếu gặp vượng địa thì tốt vô cùng. Trong bốn ngày đó, đối với canh tuất và canh thìn nếu tứ trụ có quan là không tốt; hai ngày mậu tuất và nhâm thìn nếu trong tứ trụ có tài vận cũng không tốt. Khôi canh quý nhân chỉ về người có tính cách thông tuệ, ưa sát phạt. Nếu trong tứ trụ có hình xung phá hại thì người ấy nghèo rách kiết quệ. Người gặp thiên canh địa khôi, nếu suy thì nghèo đói rách nát; nếu vượng thì giàu sang tuyệt trần, khôi canh tụ hội thì phúc phát phi thường. Tính cách thông minh, văn chương nổi tiếng, gặp việc thì quả đoán, nắm quyền thích sát phạt, thân vượng thì phát phúc to. Nhưng gặp tài quan thì tai họa ập đến ngay, nếu tứ trụ có hình sát

thì còn nặng hơn. Nếu lâm tài vượng, quan vượng thì phải đề phòng tai họa bất ngờ. Nếu lệnh thán gặp tài quan ẩn thụ, ngày chủ một tranh bốn ngôi, tức lấy tài quan ẩn thực làm dụng thần, tuy hơi bị phá tài, nhưng nhờ tài quan ẩn thực đươc.c ngôi nên không bị hại nhiều. Canh tuất, canh Thìn hai ngày này không có quan tinh, nếu khô canh trùng điệp hữu tinh thì chủ về phú quý danh tiếng; nếu gặp tài quan thì xấu. Gặp tuế vận còn gặp cả tài quan vượng thì tai vạ khôn lường. Người trong tứ trụ tuy có khô canh quý nhân, tuy có tài lãnh đạo, tiếng vang sức mạnh, thích quyền bính, hiểu thấu, nhưng việc hôn nhân thường trắc trở. Ngoài ra nếu không tôn trọng pháp luật thì khó tránh tù đày.

Quốc ấn quý nhân (trích sách Dự Đoán Theo Tứ Trụ của Thiệu Vĩ Hoa trang 130) "Quốc ấn quý nhân trong dự đoán nói chung ít dùng, nhưng người trong tứ trụ có quốc ấn quý nhân và sinh vượng thì hầu hết làm chức to trong nhà nước hoặc nắm quyền quản lý ở cơ quan. Sao này cũng có thể tham khảo để các cơ quan dùng tuyển người giữ chức cao. Người tứ trụ có quốc ấn, chỉ về thành thực đáng tin, nghiêm túc thanh liêm, quy củ, hành sự theo lẽ công, vui vẻ với mọi người, lễ nghĩa nhân từ, khí chất hiên ngang. Nếu ẩn gặp sinh vượng và có cát tinh tương trợ, không gặp xung, phá, khắc, hại thì không những có thể đứng đầu cơ quan mà còn có khả năng tốt."

Đức quý nhân (trích sách Dự Đoán Theo Tứ Trụ của Thiệu Vĩ Hoa trang 132): Có đức quý nhân là thán đó đức sinh vượng. Đức quý nhân là thần giải hung âm dương; Người trong mệnh có đức quý nhân mà không bị xung phá, khắc áp thì tính thông minh, ôn hòa trung hậu, nếu gặp học đường quý nhân thì có tài quan, cao sang, nếu bị xung khắc thì bị giảm yếu. Tóm lại đức quý nhân cũng là một loại quý nhân, nó có thể biến hung thành cát. Trong mệnh có nó là người thành thật, tinh thần sáng sủa, nghĩa hiệp thanh cao, tài hoa xuất chúng.

Tú quý nhân (trích sách Dự Đoán Theo Tứ Trụ của Thiệu Vĩ Hoa trang 132): Có tú quý nhân là hòa hợp với tứ khí ngũ hành trong trời đất biến hóa mà thành. Tú quý nhân là khí thanh tú của trời đất, là thần vượng bốn mùa; Người trong mệnh có tú quý nhân mà không bị xung phá, khắc áp thì tính thông minh, ôn hòa trung hậu, nếu gặp học đường quý nhân thì có tài quan, cao sang, nếu bị xung khắc thì bị giảm yếu. Tóm lại tú quý nhân cũng là một loại quý nhân, nó có thể biến hung thành cát. Trong mệnh có nó là người thành thật, tinh thần sáng sủa, nghĩa hiệp thanh cao, tài hoa xuất chúng.

Hoa cái chủ về nghệ thuật, tôn giáo nhưng cô độc. Thông minh đầy đủ tài nghệ, tính cô độc, kỵ không vong hình xung phá. a: Hoa cái với sao ẩn cùng chi (ẩn là hỷ dụng thần) thì tài hoa. b: Gặp không vong hoặc hình xung phá hoại: phá hoại danh lợi hoặc làm tăng ni, làm vợ lẽ hoặc bồn tẩu giang hồ. c: Hoa cái ở trụ ngày tạo vận mộ: khắc vợ, ở trụ giờ khắc con. d: Hoa cái gặp chính ẩn ở vận vượng: quan tước cao, quyền vị lớn.

Tướng tinh (trích sách Dự Đoán Theo Tứ Trụ của Thiệu Vĩ Hoa trang 136) "Người có tướng tinh giống như đại tướng giữ kiếm trong quân, nên lấy ngôi tam hợp làm tướng tinh. Tướng tinh mừng có cát thần phù trợ là tốt, nếu gặp vong thần thì chỉ là quan rường cột của quốc gia. Cho nên nói có cát tinh trợ giúp là sang, có thêm mộ kho, thuần túy không tạp là cách xuất tướng nhập tướng. Lời cổ nói: "Tướng tinh văn võ đều thích hợp, đều là lộc trọng quyền cao". Mệnh có tướng tinh, nếu không bị phá hại thì chỉ về đường quan lộ hiển đạt; tứ trụ phối hợp được tốt thì là người nắm quyền bính. Tướng tinh đóng ở chính quan là tốt, nếu đóng ở thất sát, sống dề thì chủ về quyền sinh sát; nếu đóng ở chính tài thì chủ về nắm quyền tài chính. Nếu làm những nghề khác thì nói chung đều thành công. Tướng tinh là ngôi sao quyền lực, có tài tổ chức lãnh đạo, chỉ huy, có uy trong quần chúng. Nhưng nếu bị tứ tuyệt xung phá thì bất lợi, nếu hợp với hung tinh thì tăng thêm khí thể cho hung tinh. Nếu mệnh kỵ kiếp tài gặp phải tướng tinh thì điều hại càng tăng gấp bội.

Quả tú (trích sách Dự Đoán Theo Tứ Trụ của Thiệu Vĩ Hoa trang 130) "Những người mà trong mệnh gặp quả, tú là những người có nét mặt không tươi vui, hơi khắc khổ, không lợi cho người thân. Nếu mệnh người đó sinh vượng thì còn đỡ, tứ tuyệt thì nặng hơn, nếu gặp cả trạch mã thì lang thang bốn phương. Nếu gặp tuần không, vong là từ bé đã không có nơi nương tựa. Gặp tang điều thì cha mẹ mất liên nhau, suốt đời hay gặp trùng tang hoặc tai họa chồng chất, anh em chia lìa, đơn hàn bất lợi. Gặp vận tốt thì việc hôn nhân muộn, gặp vận thấp kém thì lang thang đời chuyển mãi. Mệnh nam, sinh chỗ vợ tuyệt lại còn gặp cô thần, thì suốt đời khó kết hôn, nữ mệnh sinh chỗ chồng tuyệt còn gặp quả tú thì có lấy được chồng cũng khó mà bách niên giai lão. Nam gặp cô thần nhất định tha phương cầu thực, nữ gặp quả tú thường là mất chồng. Cô thần, quả tú người xưa bàn rất nhiều, chủ về nam nữ hôn nhân không thuận, mệnh khắc lục thân, tai vạ hình pháp, nhưng nếu trong tứ trụ phối hợp được tốt, còn có quý thần tương phù thì không đến nỗi nguy hại thậm chí "cô quả cả hai thần lại còn gặp quan ẩn, thì nhất định làm đầu đảng ở rừng sâu". Nhưng hôn nhân thường không thuận là điều chắc, hơn nữa lúc phạm vào ngày tháng sẽ khắc phụ mẫu.

Trụ năm hoặc trụ tháng có tài là tổ nghiệp hưng thịnh.

Kiều thần ở trụ năm là rời bỏ quê hương.

Chính ẩn, thiên ẩn (Kiêu) đóng ở trụ ngày là vợ hiền và thông minh.

Trụ ngày gặp thất sát là chủ về vợ hung bạo, sát chồng.

Sửu, Tuất, Mùi (Vô ân chi Hình). Sửu có Quý khắc Đinh Hỏa trong chữ Tuất. Tuất có Tân khắc Ất Mộc trong chữ Mùi. Âm khắc Âm là ám muội, nên gọi là Vô-Ân. Nguyên cục Sinh, Vượng là người có tinh thần cao thượng, mày rậm, mắt to, lấy ngay làm việc. Nếu Nguyên cục có Tứ, Tuyệt là người ốm nhõ, Xảo trá, nịnh hót, hạnh tai lạc họa. Mệnh Quý là người thanh liêm, cương trực, được người ta kính mến. Mệnh tiện thường có phạm pháp luật bị hình trách. Nữ mệnh thì cô độc.

Thìn hình Thìn chính mình hình mình gọi là tự hình.

Dưỡng chủ: khắc vợ con, ham sắc dục, làm con nuôi, xa gia đình. Trụ năm có Dưỡng, cha hoặc mình là con trượng, hoặc sống xa cha mẹ.

Mộ chủ: xa gia đình, suy bại, duyên phận bạc bẽo, bản hàn, lo buồn, lao khổ. Trụ tháng có Mộ, cha mẹ, anh em vợ chồng bất hòa, hao tài tổn của; Nếu có chi ngày và tháng xung nhau thì sinh con nhà giàu, được hưởng của cha ông để lại. Mộ là chỗ chôn cất chứa giấu đi, tứ trụ có chi hình xung, với chi cột an mộ, Mộ sẽ dùng được. Trong trường hợp không có chi hình xung, gặp Tài là người keo bản, coi đồng tiền hơn cả tính mệnh, lúc nào cũng bo bo giữ lấy tiền, suốt đời là đầy tớ của tiền của, không dám ăn tiêu.

Dưỡng chủ: khắc vợ con, ham sắc dục, làm con nuôi, xa gia đình. Trụ ngày có Dưỡng, khắc cha mẹ, không sống chung với cha mẹ, hiểu

sắc, ít khi một vợ, 1 chồng, hiếm con, khắc vợ, được người ngoài nuôi dưỡng hay làm con nuôi ngay từ bé, thì tốt. Riêng nữ mệnh cột ngày có Dương, có Trường sinh ở kể thì con cái tốt. Nếu sinh ngày Canh Thìn thì xấu, hại chồng.

Tử chủ: lao khổ, không quyết đoán, bệnh hoạn, không có khí phách, khổn ách, vợ chồng chia lìa. Trụ giờ có sao Tử, con cái ít, không giúp ích cho cha mẹ, nên có con nuôi.

Nam, can giờ khắc can ngày hoặc Nữ, can ngày khắc can giờ: Sinh con trai đầu lòng.

Thất sát đóng ở trụ giờ thì con cái tính hung bạo, không nghe lời.

Cha có thất sát là sinh con trai.

Cha có can giờ khắc can ngày là sinh con trai đầu lòng.

Kiều thần đóng ở trụ ngày là vì ăn mà bị bệnh.

Thất sát hoặc kiêu thần đóng ở trụ ngày là vợ nhiều mà đẻ ít, khí huyết không điều hòa.

Trụ có Sát Kiêu tương sinh cho nhau tất có tai họa bị thương tích.

Trụ ngày gặp Kiêu và trong trụ có Thực khi đại vận gặp kiêu thần thì dễ bị bệnh đặc biệt khi ngày chi lại gặp kiêu nữa.

Qua phần luận đoán vừa nói trên, chúng tôi hy vọng Quý Anh đã có được lời giải đáp cho vận mệnh của Quý Anh. Quý Anh có thể xem thêm phần [tử vi bình giải](#) để nắm rõ hơn các chi tiết khác về vận mệnh Quý Anh.

Xem Tướng chấm net chân thành chúc Quý Anh Nguyễn Trung Minh thật nhiều sức khỏe và vạn sự như ý.

Trân Trọng.

XemTuong.net